



CÔNG TY CỔ PHẦN KIỂM ĐỊNH VÀ THÍ NGHIỆM ĐIỆN MIỀN NAM

Địa chỉ: 48 Cửu Long, Phường 02, Quận Tân Bình, Thành Phố Hồ Chí Minh.

Điện thoại: 08.67776245 - 0932.369.799

Website: www.etsc.vn; Email: etsc.vn@gmail.com



ISO/IEC 17025:2017

Số/ No: 1141/2025/TN-ETSC	PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM CERTIFICATE OF TESTING	Ngày/ Date: 26/05/2025 Trang/ Page: 1/2
---------------------------	--	--

1. Khách hàng yêu cầu: <i>Customer:</i>	CÔNG TY TNHH E-WAY VIỆT NAM
2. Địa chỉ thử nghiệm: <i>Place of testing:</i>	Lô M, KCN Lộc An – Bình Sơn, Xã Long An, Huyện Long Thành, Tỉnh Đồng Nai.
3. Đối tượng thử nghiệm: <i>Type of testing:</i>	Thông tuyến cáp trung thế 3 pha <i>3-phase high voltage cable routing</i>
4. Số lượng/ Vị trí lắp đặt: <i>Quantity/Installation location:</i>	01 Tuyến cáp từ trụ đến tủ RMU <i>01 Cable Line from the cable head pillar to RMU panel</i>
5. Phương pháp thử nghiệm: <i>Method of testing:</i>	ETSC/TN/QT-20; TCVN 5935-1; 5935-2; TCVN5935-4; Tài liệu kỹ thuật NSX
6. Thời gian thực hiện: <i>Inspection Date:</i>	25/05/2025
7. Thông số kỹ thuật: <i>Specification:</i>	Loại/ Type: 2,7/22(24) kV Loại cách điện/ <i>Insulation type:</i> PVC/DSTA/PVC Điện áp định mức/ <i>Rated voltage:</i> 12,7/22 (24) kV Tiết diện/ <i>Section:</i> 3x120mm ² Năm sản xuất/ <i>Date of manufacture:</i> Không rõ/ NA Nhà sản xuất/ <i>Manufacture:</i> Không rõ/ NA
8. Phương tiện thử nghiệm <i>Testing equipment</i>	Kyoritsu 3125A; DTE 70/50; Fluke 287C; Fluke 355.
9. Điều kiện môi trường: <i>Environmental conditions:</i>	(32 ± 2) °C ; (60 ± 5) % RH
10. Kết quả thử nghiệm: <i>Testing result:</i>	Xem trang sau <i>See next page</i>
11. Tem thử nghiệm: <i>Testing stamp No:</i>	712/25/ETSC
12. Kết luận: <i>Conclusion</i>	01 tuyến cáp nêu trên vận hành bình thường/ <i>01 The above cable is working normally</i>
13. Khuyến cáo thời hạn thử nghiệm lần sau: 05/2026 <i>Recommended next testing period:</i>	

Người Thực Hiện
Executor

fcc

Trần Văn Minh

GIÁM ĐỐC



Nguyễn Quốc Hoàn



TN/QT-20/M1

Ban hành lần 2

1. Phòng Kiểm định và Thí nghiệm điện đã được AOSC công nhận phù hợp theo ISO/IEC 17025:2017 (VLAT-1.0757);
2. Các chỉ tiêu đánh dấu (*) chưa được công nhận, hoặc do khách hàng yêu cầu, các chỉ tiêu (**) được thực hiện bởi nhà thầu phụ;
3. Các kết quả thử nghiệm ghi trong phiếu này chỉ có giá trị trên mẫu thử;
4. Tên mẫu, tên đơn vị yêu cầu được ghi theo thông tin khách hàng cung cấp;
5. Không được trích sao một phần kết quả thử nghiệm này nếu không có sự đồng ý của ETSC.



Số/ No: 1141/2025/TN-ETSC	PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM CERTIFICATE OF TESTING	Ngày/ Date: 26/05/2025 Trang/ Page: 2/2
---------------------------	--	--

Nội dung kết quả đo mục 10 trang 1
Content of measured results 10 page 1

10.1 Kiểm tra tình trạng bên ngoài/ Check out the outside condition:

Stt No.	Đối tượng Object	Kết quả kiểm tra Test results	Đánh giá Remark
1	Kiểm tra ngoại quan/ Visual inspection	Bình thường/ Normal	Đạt/ Pass
2	Hư hỏng vật lý/ Physiscal damage	Bình thường/ Normal	Đạt/ Pass
3	Quá nhiệt/ Overheating	Bình thường/ Normal	Đạt/ Pass
4	Phóng điện/ Sign of discharge	Bình thường/ Normal	Đạt/ Pass
5	Tiếp địa/ Earthing connection	Bình thường/ Normal	Đạt/ Pass
6	Vệ sinh & siết lực/ Clean & tightening	Bình thường/ Normal	Đạt/ Pass

10.2 Điện trở cách điện/ Insulation resistance:

Đối tượng Object	Điện áp thử (kV) Testing voltage	Trước khi thử cao thế/ Before trying so high (MΩ)	Sau khi thử cao thế/ After trying so high (MΩ)	Mức quy định Standard level (MΩ)	Đánh giá Remark
Phase A - Σ + E	5	> 10.000	> 10.000	≥ 1.000	Đạt/ Pass
Phase B - Σ + E		> 10.000	> 10.000		Đạt/ Pass
Phase C - Σ + E		> 10.000	> 10.000		Đạt/ Pass

10.3 Thử nghiệm điện áp tăng cao/ High voltage withstand test

Đối tượng Object	Điện áp thử (kV)/5 Phút Testing voltage	Dòng rò (mA) Leakage current	Mức quy định Standard level	Đánh giá Remark
Phase A - Σ + E	38	> 0,1	Thử ở điện áp $3,0xU_0$ trong 15 phút dòng rò ổn định Test at $3,0xU_0$ voltage for 15 minutes steady leakage current	Đạt/ Pass
Phase B - Σ + E		> 0,1		Đạt/ Pass
Phase C - Σ + E		> 0,1		Đạt/ Pass